

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2580/TTr- SGTVT ngày 08 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Long An.

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách trên địa bàn tỉnh Long An; đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe ô tô đã được cơ quan quản lý tuyến chấp thuận khai thác tuyến cố định có bến xe đi hoặc bến xe đến trên địa bàn tỉnh Long An sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách để tổ chức đón, trả khách đến bến xe hoặc điểm đón, trả khách theo tuyến cố định.

Điều 2. Quy định đối với xe trung chuyên hành khách

1. Xe trung chuyên phải đáp ứng các quy định tại Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

2. Khi tham gia vận chuyển hành khách, ngoài các giấy tờ xe có liên quan, xe trung chuyên phải có Lệnh điều xe do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định cấp, đóng dấu, xác nhận từng ngày.

Điều 3. Phạm vi hoạt động, thời gian hoạt động và đối tượng vận chuyển

1. Phạm vi hoạt động

a) Xe trung chuyên hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định chỉ được phép trung chuyên hành khách trong phạm vi nội tỉnh Long An, nơi có bến xe khách hoặc điểm đón, trả khách tuyến cố định đối với tuyến vận tải đơn vị được chấp thuận khai thác.

b) Xe trung chuyên hành khách không được phép hoạt động ngoài địa bàn tỉnh Long An để đón, trả khách đến bến xe khách hoặc điểm đón, trả khách tuyến cố định đối với tuyến vận tải đơn vị được chấp thuận khai thác trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Thời gian hoạt động

Xe trung chuyên hành khách được phép hoạt động trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Long An phải đảm bảo và phù hợp với thời gian khai thác tuyến được Sở Giao thông vận tải chấp thuận và chấp hành nghiêm quy định của hệ thống biển báo hiệu đường bộ.

3. Đối tượng vận chuyển

a) Hành khách tham gia vận chuyển trên tuyến cố định do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định đăng ký khai thác và được Sở Giao thông vận tải chấp thuận.

b) Hành khách tham gia vận chuyển bằng xe trung chuyển được xác định thông qua vé cước vận chuyển bằng giấy hoặc bằng các hình thức điện tử.

Điều 4. Trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp

1. Trách nhiệm của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định

a) Xây dựng phương án tổ chức hoạt động của các xe trung chuyển thuộc đơn vị quản lý, báo cáo Sở Giao thông vận tải và Bến xe khách hai đầu tuyến để theo dõi, quản lý.

b) Tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 26 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

c) Đảm bảo xe trung chuyển hành khách đáp ứng theo quy định tại Điều 2 Quyết định này trước khi đưa vào khai thác.

d) Công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách tại nơi bán vé, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã và bến xe để hành khách biết.

đ) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả hoạt động trung chuyển hành khách đến Sở Giao thông vận tải và Bến xe khách hai đầu tuyến. Ngày thực hiện báo cáo năm từ ngày 05 đến ngày 10 của tháng 01 năm sau.

e) Trường hợp xe trung chuyển ngừng hoạt động, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô tuyến cố định thông báo bằng văn bản gửi về Sở Giao thông vận tải và các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách; đồng thời nộp lại phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” đã cấp về Sở Giao thông vận tải.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý khai thác và kinh doanh bến xe khách

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định đối với hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách hoạt động tại Bến xe khách theo quy định tại quyết định này.

b) Phối hợp các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động cụ thể của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách tại bến xe khách để thông tin đến hành khách đi lại. Khuyến khích việc niêm yết thông tin trên hệ thống điện tử tại các bến xe khách.

c) Phối hợp giải quyết các phản ánh, góp ý của hành khách đi lại khi sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

1. Sở Giao thông vận tải

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung quy định tại quyết định này.

b) Thực hiện quản lý xe trung chuyển hành khách theo quy định pháp luật và các nội dung được quy định tại quyết định này.

c) Thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm của xe trung chuyển hành khách theo quy định pháp luật.

d) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Đường bộ Việt Nam tình hình hoạt động của xe trung chuyển trên địa bàn tỉnh Long An theo thời gian quy định.

2. Công an tỉnh

a) Thực hiện kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lái xe trung chuyển vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên địa bàn tỉnh, lái xe trung chuyển sử dụng xe trung chuyển không đúng mục đích, không đúng phạm vi và thời gian hoạt động.

b) Phối hợp, thông tin đến Sở Giao thông vận tải các trường hợp phương tiện bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng phù hiệu để xử lý vi phạm kịp thời.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện quyết định này trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động của xe ô tô trung chuyển hành khách trên địa bàn quản lý.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2022.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; ĐB HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, P.CVP UBND tỉnh_{KT};
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng: KTTC, THKSTTHC;
- Lưu: VT, SGTVT, Duy.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Lâm

(Handwritten signature)